

BẢNG PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY

Áp dụng từ ngày 19 tháng 08 năm 2019

STT	Họ và Tên	Kiểm nhiệm	Phân công chuyên môn	Số tiết
1	Nguyễn Tuấn Anh		Lý (8A, 8B, 9A, 9B) + Sinh (6A) + Toán (9A, 9B) + PHTM	19
2	Phan Trung Cường		Địa (6A, 6B, 7, 8A, 8B, 9A, 9B) + Sinh (7, 8A, 8B, 9B) + PHTM	19
3	Phan Thị Huyền	CN 9B, UVCĐ	NNgữ (6A, 6B, 9A, 9B)	19
4	Nguyễn Thị Hương		CNghệ (6A, 6B, 7, 9A, 9B) + GD CD (6A, 6B) + Nhạc (6A, 6B, 7, 8A, 8B)) + VN+ HĐNG (7)	17
5	Phạm Thị Bích Liên	TTCM	Sử (7, 8A, 8B, 9A, 9B) + Văn (6A, 6B)	19
6	Nguyễn Thị Liễu	TPTĐ	MT (6A, 6B, 8A, 8B, 9A, 9B) + con nhỏ	18
7	Lâm Thị Mây	CN 6A, TTND	Thể (6A, 6B, 8A, 8B, 9A, 9B) + HĐNG (6A, 6B)	19
8	Nguyễn Đức Ngọc	CN 8A	GD CD (7, 9A, 9B) + Văn (7, 8A, 8B)	19
9	Nguyễn Thị Như Nguyệt	CN 7, CTCĐ	NNgữ (7, 8A, 8B)	19
10	Đào Thị Nho	CN 9A, TKHĐ	Sử (6A, 6B) + Văn (9A, 9B) + HĐNG (9A, 9B)	19
11	Tạ Thị Thúy	CN 6B, TTCM	Hoá (8A, 8B, 9A, 9B) + Sinh (6B, 9A)	19
12	Trần Thị Thủy	HTCĐ, UVCĐ	GD CD (8A, 8B) + MT (7)	19
13	Lê Thị Tuyên	CN 8B	Toán (7, 8A, 8B) + Con nhỏ	19
14	Vũ Việt Tùng		CNghệ (8A, 8B) + Lý (6A, 6B, 7) + Thể (7) + Toán (6A, 6B)	19
15	Bùi Thị Thu Thủy	PHT	Tự chọn Toán (8A, 8B) + +HĐNG (8A, 8B	
16	Đào Thị Lan	HT	Hướng nghiệp (9A, 9B)	

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thu Thủy